TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **145**/2023/HS-ST
Ngày: 31-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Thượng Văn Kịnh;

- Bà Trương Thị Thu Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2023/QĐXXST-HS 17 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng L**, sinh năm 1985; tại Hậu Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực 1, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang; nơi ở: Khu nhà trọ, địa chỉ số 05, đường Thích Q, khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn An và bà Nguyễn Thị N; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị S và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 31/12/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 20/HSST;

- Ngày 06/11/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 180/2018/HSST;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2023 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr, sinh năm 2004; địa chỉ: Ấp 1, xã P,

huyện P, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê C, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 2, đường P, khu phố 5, phường Phú H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng L cùng chị Trần Thị H sinh sống tại phòng trọ số 13 thuộc Khu nhà trọ địa chỉ tại số 05, đường Thích Quảng Đức, khu phố 2, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; còn chị Nguyễn Thị Ngọc Tr và chị Đỗ Ngọc Cát T sinh sống tại phòng trọ số 07 (thuộc khu nhà trọ trên).

Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 12/4/2023, L điều khiển xe mô tô chở chị Hà đến Khu Dân cư Hiệp Thành 2, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để đi làm. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày 12/4/2023, L chạy xe mô tô trở về khu nhà trọ và khi chạy ngang qua phòng trọ số 07 của chị Tr thì nhìn thấy cửa phòng trọ chỉ khép hờ nên L nảy sinh ý định vào phòng trọ của chị Tr để tìm kiếm tài sản lấy trộm. Thực hiện ý định trên, L điều khiển xe mô tô chạy về cất tại phòng trọ số 13 của L rồi đi bộ đến phòng trọ số 07 của chị Tr thì nhìn thấy chị Tr đang nằm ngủ, đồng thời bên cạnh chỗ chị Tr nằm có 01 điện thoại di động đang cắm sạc pin cách cửa phòng trọ khoảng 1,5 mét; lúc này, do sợ bị phát hiện nên L bỏ đi về phòng trọ của L. Đến khoảng 06 giờ 15 phút cùng ngày 12/4/2023, L tiếp tục trở lại phòng trọ số 07 thì nhìn thấy chị Tr vẫn đang còn nằm ngủ nên L lén lút mở cửa phòng trọ đi vào trong lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74, màu xanh, gắn ốp lưng nhựa màu trắng của chị Tr rồi đi về phòng trọ của L. Do điện thoại di động của chị Tr có cài mật khẩu màn hình nên L không mở được nhưng sau nhiều lần đăng nhập ngẫu nhiên thì L mở được mật khẩu rồi xóa hết các dữ liệu bên trong điện thoại di động của chị Tr. Sau đó, L mang điện thoại di động lấy trộm được của chị Tr đến tiệm Cầm đồ Toàn Châu, địa chỉ tại số 262A, đường Phú Lợi, khu phố 5, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương do ông Lê C là người đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cầm cố được số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với chị Nguyễn Thị Ngọc Tr: Đến khoảng 10 giờ ngày 12/4/2023, chị Tr thức dậy thì phát hiện điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74, màu xanh đã bị mất trộm nên đã đến Công an phường Phú Hòa để trình báo sự việc. Qua thu thập dữ liệu camera tại khu nhà trọ thì phát hiện vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12/4/2023 có người đàn ông có đặc điểm giống với Nguyễn Hoàng L đã lén lút đột nhập vào phòng trọ của chị Tr rồi đi ra ngoài.

Đối với Nguyễn Hoàng L: Sau khi biết được chị Nguyễn Thị Ngọc Tr đã đến Công an phường Phú Hòa để trình báo sự việc nên ngày 13/4/2023 L đã đến Công an phường Phú Hòa để xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi

phạm tội như đã nêu trên. Sau đó, Công an phường Phú Hòa đã tiến hành kiểm tra hành chính tiệm Cầm đồ Toàn Châu thì phát hiện và thu giữ điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74, màu xanh, gắn ốp lưng nhựa màu trắng mà L đã lấy trộm của chị Tr.

Cùng ngày 13/4/2023, Công an phường Phú Hòa đã chuyển hồ sơ vụ việc, các vật chứng đã thu giữ và đối tượng Nguyễn Hoàng L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 129/KL-HĐĐGTS ngày 20/4/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74, màu xanh trị giá là 2.800.000 đồng và 01 ốp lưng nhựa màu trắng, trị giá 20.000 đồng. Như vậy, tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Hoàng L đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Ngọc Tr là 2.820.000 đồng.

Ngày 22/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74, màu xanh gắn ốp lưng nhựa màu trắng cho chị Nguyễn Thị Ngọc Tr theo Quyết định xử lý vật chứng số 59/QĐ-ĐTTH cùng ngày 22/4/2023. Hiện, chị Tr không có yêu cầu gì khác đối với Nguyễn Hoàng L.

Đối với ông Lê C: Do quá trình điều tra ông C khai nhận không biết điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74, màu xanh, gắn ốp lưng nhựa màu trắng là do Nguyễn Hoàng L lấy trộm của chị Tr mang đến tiệm Cầm đồ Toàn Châu để cầm cố nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không đề cập xử lý đối với ông C. Ngoài ra, ông C không có yêu cầu gì khác đối với L.

Cáo trạng số 148/CT-VKSTDM ngày 07/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Không có.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên,

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bị hại, nội dung bản cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12/4/2023, tại phòng trọ số 7, thuộc Khu nhà trọ địa chỉ số 05, đường Thích Quảng Đức, khu phố 2, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Hoàng L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74, màu xanh, trị giá 2.800.000 đồng, gắn ốp lưng nhựa màu trắng, trị giá 20.000 đồng, với tổng trị giá là 2.820.000 đồng của chị Nguyễn Thị Ngọc Tr. Nên hành vi mà bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, từng bị Toà án xét xử về tội Cướp tài sản và tội Trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: Không có.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về vật chứng: Không có.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Sinh